

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 24-6-2021

*“V/v tranh chấp: Ly hôn, tranh
chấp về nuôi con”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hải Yến**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Minh Đức** và ông **Nguyễn Minh Thắng**.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Khắc Quân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Nhi - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 70/2021/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2021 về việc: “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2021/QĐST-HNGĐ ngày 15/6/2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Trần Thị Thu H**, sinh năm: 1976; địa chỉ: Số 148 đường H N, phường N, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

- *Bị đơn:* Anh **Quốc Hưng Th**, sinh năm: 1969; địa chỉ: Số 148 đường H N, phường N, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 25 tháng 3 năm 2021, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Trần Thị Thu Hà trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thu H và anh Quốc Hưng Th đăng ký kết hôn ngày 16/11/1999 tại UBND phường N, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị. Quá trình chung sống, thời gian đầu thì hạnh phúc nhưng từ đầu năm 2019 phát sinh mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do anh Th ham mê bài bạc, không chăm lo làm ăn mọi việc trong gia đình chị H phải gánh vác tất cả, chị H khuyên bảo thì anh Thuận gây gổ, xúc phạm chị H, vợ chồng không có hạnh phúc. Chị H xác định mâu thuẫn vợ chồng không thể khắc phục được nên yêu cầu được ly hôn với anh Quốc Hưng Th.

Về con chung: Có 02 con chung là các cháu Quốc Trần Thủy Tr, sinh ngày

07/3/2002 và Quốc Hưng Th, sinh ngày 06/7/2018. Cháu Tr hiện đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị H có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Th, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Quốc Hưng Th đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng không có văn bản trình bày ý kiến và vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

- Về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng và nguyên đơn tuân thủ đúng quy định của BLTTDS. Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn vi phạm các Điều 70, 72 Bộ Luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Trần Thị Thu H được ly hôn anh Quốc Hưng Th.

Về con chung: Xử giao cho chị H được chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Quốc Hưng Th, sinh ngày 06/7/2018, anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Quốc Hưng Th đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Quốc Hưng Th.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Theo lời trình bày của chị H thì quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, không thể hòa thuận và sống hạnh phúc. Theo kết quả xác minh tại địa phương, trong thời gian chung sống vợ chồng chị Hà, anh Th có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Th thiếu sự quan tâm, chăm lo gia đình, từ chỗ kinh tế không ổn định dẫn đến vợ chồng bất hòa.

Quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, tuy nhiên anh Th không có ý kiến phản hồi, không đến Tòa án làm việc cũng như không có giải pháp và hành động thể hiện thiện chí mong muốn vợ chồng đoàn tụ điều đó thể hiện ý thức anh Th đã bỏ mặc cuộc hôn nhân của mình.

Thấy rằng, vợ chồng chị H và anh Th không còn yêu thương chăm sóc lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của chị H, căn áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho chị H được ly hôn anh Th.

- *Về con chung*: Anh Th không có mặt trong các phiên hòa giải, thể hiện thái độ bỏ mặc, vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của chị H, xử giao cho chị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Quốc Hưng Th, sinh ngày 06/7/2018; chị Hà không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với cháu Quốc Trần Thủy Tr đã thành niên (sinh ngày 07/3/2002), chị H không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Nguyên đơn chị Trần Thị Thu H phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, khoản 1, khoản 3 Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí, tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Trần Thị Thu H được ly hôn anh Quốc Hưng Th.

- Về con chung: Xử giao cháu Quốc Hưng Th, sinh ngày 06/7/2018 cho chị Trần Thị Thu H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Trần Thị Thu H không yêu cầu anh Quốc Hưng Th cấp dưỡng nuôi con.

Anh Quốc Hưng Th vẫn có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở anh Thuận thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trần Thị Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Chị Trần Thị Thu H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000967 ngày 31/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Chị H đã nộp đủ án phí.

3. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;
- CCTHADS TP. Đông Hà;
- UBND Phường 5, TP Đông Hà;
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hải Yến

